

DANH SÁCH CÁC THỬA ĐẤT

(Kèm theo Thông báo số 75 /TB-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025, của UBND xã Lợi Bắc)

STT	Theo mảnh trích đo						Theo hồ sơ địa chính				
	Mảnh trích đo	Tờ bản đồ (cũ)	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích thu hồi (m2)	Mã hiệu thửa đất	Tờ bản đồ (cũ)	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích thu hồi (m2)	Mã hiệu thửa đất
					3.553,6					3.553,6	
1	01-2019	5	309	312	592,0	CLN	5	309	32	433,0	CLN
							5	309		138,0	DGT
							5	309	9	17,0	ONT
							5	309	33	4,0	LNK
2	02-2019	2	306	395	987,0	BHK	2	306	18	927,0	LNK
							2	306	17	60,0	BHK
3	01-2019	2	306	306	145,0	BHK	2	306	18	99,8	LNK
		5					5	309	33	43,9	LNK
		6					6	310	25	1,3	DGT
4	01-2019	2	306	304	181,0	CLN	2	306	18	181,0	LNK
5	01-2019	2	306	305	621,0	ONT	2	306	18	79,0	LNK
							5	309	9	307,0	ONT
							5	309	33	235,0	LNK
6	02-2019	LN 01	541	300-1	1027,6	BHK	LN 01	541	2	1.027,6	RSX